

**Lý thuyết Toán lớp 1: Bé hơn, lớn hơn, bằng. Dấu <; >; =**

**KIẾN THỨC CẦN NHỚ**

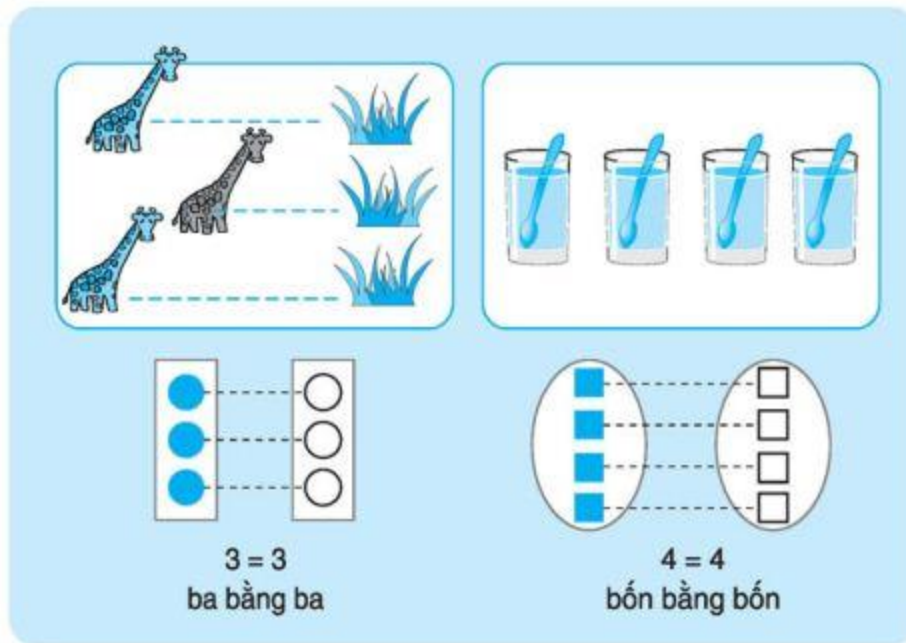
- Biết so sánh số lượng, sử dụng từ “bé hơn”, “lớn hơn” hoặc “bằng” và các dấu “<; >; =” để so sánh các số.

$1 < 2$   
một bé hơn hai

$2 < 3$   
hai bé hơn ba

$2 > 1$   
hai lớn hơn một

$3 > 2$   
ba lớn hơn hai



## Các dạng Toán về Bé hơn, lớn hơn, bằng. Dấu <; >; =

### 1. Dạng 1: Điền dấu thích hợp vào ô trống

- Đếm các đại lượng của mỗi vế.
- Xếp tương ứng một – một và so sánh.
- Sử dụng dấu thích hợp để điền vào ô trống.

### 2. Dạng 2: Sắp xếp các số theo thứ tự tăng dần hoặc giảm dần.

Ghi nhớ lại thứ tự các số vừa học 1;2;3;4;5 và ngược lại.

### 3. Dạng 3: Thêm hoặc bớt để được hai đại lượng bằng nhau.

- Đếm số lượng của mỗi đại lượng.
- Xếp tương ứng một – một để xác định đại lượng đang thừa hoặc thiếu.
- Số lượng cần thêm hoặc bớt chính là số vật đang thiếu hoặc thừa vừa tìm được ở bước 2.